TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2023/QĐST-KDTM	*Ninh Kiều, ngày 21 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số 22/2023/TLST-KDTM ngày 08 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Công ty Cổ phần Đ.**

Địa chỉ: Số D, đường L, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Đăng Q, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lâm Tân K, sinh năm: 1983 theo văn bản ủy quyền số 0812/UQ-XNK ngày 08/12/2022.

Địa chỉ liên lạc: Số A Hòa Bình, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: **Công ty TNHH MTV D.**

Địa chỉ: Số B, đường N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị T, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Minh P, sinh năm: 1980 theo văn bản ủy quyền số 01/2023/GUQ ngày 12/3/2023.

Địa chỉ: Số B N, khu vực Bình Thạnh B, phường B, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Bùi Thành N**, sinh năm: 1981;

2. Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1984.

Cùng địa chỉ: Số B, đường N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về việc ký kết hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản:

Ngày 16/10/2020, Công ty TNHH MTV D và Ngân hàng TMCP S đã ký kết hợp đồng cấp hạn mức vay vốn số 151/2020/HĐHM-PN/SHB.132200 cùng khế ước nhận nợ số 01-151/2020/HĐHM-PN/SHB.132200 ngày 16/10/2020 với số tiền vay 23.000.000.000 đồng (Hai mươi ba tỷ đồng); Mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động phục vụ kinh doanh vật liệu xây dựng, san lấp mặt bằng; Thời hạn vay: 06 tháng kể từ ngày nhận nợ; Lãi suất vay: 11%/năm (Áp dụng cố định trong 03 tháng đầu, sau đó được điều chỉnh theo quy định của Ngân hàng), lãi suất quá hạn: 150% lãi suất vay trong hạn, lãi suất chậm trả: Không vượt quá 10%/năm; Kỳ hạn trả nợ: Cuối kỳ, kỳ hạn trả nợ lãi: Tháng/lần (Vào ngày 25 dương lịch).

Ngày 16/10/2020, Ngân hàng TMCP S và ông Bùi Thành N, bà Nguyễn Thị T ký kết hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 127/2020/HĐTC-BTB/SHB.132200 để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH MTV D; Tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn với đất thuộc thửa số 17, tờ bản đồ số 39, tọa lạc tại khu V, đường C, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 799214 (Số vào sổ CH10223) do UBND quận N, thành phố Cần Thơ cấp ngày 09/10/2020 cho ông Võ Quang K1, được chỉnh lý sang tên cho ông Bùi Thành N ngày 15/10/2020.

+ Về số tiền nợ: Công ty Cổ phần Đ và Công ty TNHH MTV D thống nhất số tiền Công ty TNHH MTV D còn nợ theo hợp đồng cấp hạn mức vay vốn số 151/2020/HĐHM-PN/SHB.132200 cùng khế ước nhận nợ số 01-151/2020/HĐHM-PN/SHB.132200 ngày 16/10/2020 tạm tính đến ngày 08/8/2023 là **32.733.967.641 đồng** (Ba mươi hai tỷ bảy trăm ba mươi ba triệu chín trăm sáu mươi bảy nghìn sáu trăm bốn mươi mốt đồng), trong đó: Nợ gốc: 23.000.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 171.323.830 đồng; Lãi quá hạn: 9.562.643.811 đồng.

Công ty TNHH MTV D đồng ý trả cho Công ty Cổ phần Đ số tiền nợ tạm tính 08/8/2023 là **32.733.967.641 đồng** (Ba mươi hai tỷ bảy trăm ba mươi ba triệu chín trăm sáu mươi bảy nghìn sáu trăm bốn mươi mốt đồng), trong đó: Nợ gốc: 23.000.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 171.323.830 đồng; Lãi quá hạn: 9.562.643.811

đồng như đã nêu trên và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 09/8/2023 theo lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi trả hết nợ.

+ Về thời gian trả nợ: Các bên thống nhất, Công ty TNHH MTV D sẽ trả toàn bộ tiền nợ cho Công ty Cổ phần Đ chậm nhất vào ngày 30/11/2023.

+ Về xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp Công ty TNHH MTV D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Công ty Cổ phần Đ, ông Bùi Thành N và bà Nguyễn Thị T đồng ý cho Công ty Cổ phần Đ yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn với đất thuộc thửa số 17, tờ bản đồ số 39, tọa lạc tại khu V, đường C, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CX 799214 (Số vào sổ CH10223) do UBND quận N, thành phố Cần Thơ cấp ngày 09/10/2020 cho ông Võ Quang K1, được chỉnh lý sang tên cho ông Bùi Thành N ngày 15/10/2020 để thu hồi nợ của Công ty TNHH MTV D.

+ Về chi phí xem xét thẩm định tại chổ: Là 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng) Công ty TNHH MTV D chịu theo quy định. Do Công ty Cổ phần Đ đã tạm ứng và chi xong nên Công ty TNHH MTV D phải trả lại số tiền này cho Công ty Cổ phần Đ.

+ Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH MTV D phải chịu 70.366.984 đồng (Bảy mươi triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm tám mươi bốn đồng).

Công ty Cổ phần Đ được nhận lại tiền tạm ứng án phí là 68.495.000 đồng (Sáu mươi tám triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0000593 ngày 30/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;

- VKSND Q.NK;
- Chi cục THA DS Q.NK;
- TAND TPCT;
- Lưu hồ sơ.

Văng Thị Ngọc Yến